

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện đồng thoại	5	0	3	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			25	5	15	15	0	20 10	0	10	100
Tỉ lệ %			30%		30%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện đồng thoại	Nhận biết - Ngôi kể và Lời của người kể chuyện - Chi tiết tiêu biểu - Nhận ra từ láy Thông hiểu - Hiểu được vai trò của cụm từ trong việc mở rộng thành phần chính của câu - Nêu được nội dung chính của văn bản - Phân tích được đặc điểm về tính cách của nhân vật, suy nghĩ của nhân vật. - Giải thích được nghĩa của từ Vận dụng Chỉ ra điểm giống nhau và khác nhau giữa các nhân vật trong văn bản. Trình bày được bài học về cách ứng xử do văn bản tạo ra	3 TN	5TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng ngôi kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				3 TN 1TL*	5TN 1TL*	2 TL 1TL*	1 TL*
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 6

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

CON VỆT NGHÈO

Hằng năm, mỗi khi mùa xuân về, các giống chim và thú vật lại rủ nhau tới rừng mở hội. Nào Voi, Gấu, Hổ, Lợn Lòi... trổ tài thi khỏe. Nào Khỉ, Vượn, Sóc...đua nhau leo trèo. Còn các giống chim khác thì thi giọng hát.

Trong bầy chim muôn hình ngàn vẻ kia, có chú Vẹt áo đen. Chú ta cũng khắp khởi đi thi. Gặp ai nó cũng khoe mình có rất nhiều giọng hát. Nhìn thấy Vượn, nó hú tiếng Vượn. Nhìn thấy Ếch bì bộp nhảy ra, nó cũng hé mở "ộp ộp" luôn. Trên đường đi gặp Họa Mi đang có luyện giọng, Vẹt tỏ vẻ thương hại. Nó nói thầm: "Việc gì mà phải hát lên hát xuống mãi thế?". Gặp Sáo líu lo khúc hát đồng quê Vẹt không thèm lắng nghe. Cậy mình biết hát nhiều giọng còn tuyệt vời hơn thế nên nó huênh hoang lắm. Gặp ai nó cũng khoe trước:

- Kì thi này tôi chiếm giải nhất cho mà xem!

Vào cuộc thi, tất cả đều rất vui và cũng rất lo. Sẽ có và đang có ở đây biết bao nhiêu tài năng, chưa thể rõ ai xuất sắc nhất. Bởi thế, loài chim nào cũng yên lặng đợi chờ. Chỉ có Vẹt là cứ lảng xảng, chạy chỗ nọ chỗ kia, làm như mình sắp đoạt giải đến nơi.

Đã tới giờ thi tài. Giám khảo Chim Khuyên và Ếch mời các bạn trong rừng hãy hăng hái ghi tên biểu diễn. Trong lúc chờ đợi xem ai ra trước, Vẹt nhấp nhồm nhưng chưa dám xung phong. Bỗng nghe "quạc quạc", Vẹt quay lại. A, Vịt à? Vịt ra trước à? Thấy vậy, Vẹt ta liền nhảy vào hát lên một chuỗi âm thanh líu ríu. Chim Khuyên nhắc bút định chấm cho Vẹt tám điểm, thì Liễu Điều kêu:

- Đây là tiếng hát của tôi!

Ban giám khảo bảo Vẹt hát lại. Vẹt liền đập cánh, vươn cổ gáy một hơi dài. Gà Trống lên tiếng:

- Đây là tiếng hát của tôi!

Vẹt tức mình, huýt một hồi lanh lảnh. Chích Chòe đứng bên cạnh nhận ngay đây là giọng hát của Chích Chòe.

Giám khảo Ếch liền bảo Vẹt hãy hát lên tiếng hát của chính mình. Vẹt nhướn cổ, hú rõ to. Ngay lúc đó, Vượn nhào tới túm lấy Vẹt:

- Sao lại hú tiếng của tớ?

Vẹt hoảng hốt bay lên. Nó không làm sao nghĩ ra cho được tiếng hót của mình nữa. Nó ngượng ngịu nhìn các bạn. Từ xưa đến nay, Vẹt chỉ biết bắt chước, hót theo tiếng hót của người khác mà thôi. Nó hót đấy mà nó không hiểu gì cả. Tối lúc này, nó mới biết là nó rất nghèo. Nó không có tiếng hót riêng...

(Con Vẹt nghèo- Phong Thu, *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*,

NXB Kim Đồng)

Hãy lựa chọn đáp án đúng (Từ câu 1 đến câu 8).

Câu 1 Câu chuyện trên được kể bằng lời của ai?

- A. Lời của nhân vật chú Vẹt
- B. Lời của người kể chuyện
- C. Lời của nhân vật Vượn
- D. Lời của nhân vật chim Khuyên

Câu 2 Chi tiết nào sau đây kể về hành động của Vẹt trước khi hội thi bắt đầu?

- A. Vẹt nhấp nhồm nhưng chưa dám xung phong
- B. Vẹt huýt một hồi lanh lảnh
- C. Vẹt đập cánh vượn cổ gáy một hơi dài
- D. Vẹt huênh hoang gặp ai cũng khoe mình sẽ chiếm giải nhất.

Câu 3 Ba từ láy được sử dụng trong văn bản trên là:

- A. nhấp nhồm, lúu rúu, lanh lảnh
- B. ngượng ngịu, hăng hái, leo trèo
- C. huênh hoang, bì bộp, biểu diễn
- D. leo trèo, lúu rúu, lanh lảnh

Câu 4 Câu “Vẹt liền đập cánh, vượn cổ gáy một hơi dài.” Vị ngữ trong câu này là:

- A. 2 cụm động từ
- B. 2 cụm danh từ, 1 cụm động từ
- C. 2 cụm tính từ
- D. 1 cụm động từ, 1 cụm tính từ

Câu 5 Tính cách nào của Vẹt được thể hiện qua câu: *Gặp ai Vẹt cũng khoe trước: - Kì thi này tôi chiếm giải nhất cho mà xem!*

- A. Chủ quan, huênh hoang, tự phụ
- B. Tự tin, tích cực, hòa đồng
- C. Tự tin, chủ quan, tích cực
- D. Hăng hái, tự tin, tự phụ

Câu 6 Từ “*nghèo*” trong câu văn sau “*Tối lúc này, nó mới biết là nó rất nghèo. Nó không có tiếng hót riêng...*” được hiểu như thế nào?

- A. Thiếu thốn về tiền bạc, của cải.
- B. Thiếu kiến thức.
- C. Tâm hồn khô cạn.
- D. Thiếu hiểu biết và không có giá trị riêng.

Câu 7 Nội dung chính của câu chuyện trên là gì?

- A. Vẹt không có giọng hát riêng chỉ thích thể hiện, bắt chước giọng của người khác.
- B. Vẹt thi hát cùng các loài chim và dành chiến thắng trong cuộc thi.

- C. Vẹt khoe giọng hát của mình với các loài khác và đã chiến thắng.
- D. Vẹt khiêm tốn trong cuộc thi hát và thể hiện được tài năng của mình.

Câu 8 Vì sao Vẹt hoảng hốt bay lên?

- A. Vì chim Khướu chê cười giọng hát của nó.
- B. Không tự tin với giọng hát của mình
- C. Vẹt xấu hổ, ngượng nghịu với các bạn.
- D. Vẹt không muốn tiếp tục tham gia cuộc thi.

Câu 9 (1 điểm). Em hãy chỉ ra điểm giống nhau, khác nhau giữa Vẹt và các loài chim khác trong cuộc thi hát?

Câu 10 (1 điểm). Từ câu chuyện trên em rút ra cho mình bài học gì trong cuộc sống?

II. VIẾT (4.0 đ)

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	D	0,5
	3	A	0,5
	4	A	0,5
	5	A	0,5
	6	D	0,5
	7	A	0,5
	8	C	0,5
	9	Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau: - Giống nhau: Đều mong muốn thể hiện tài năng của mình trong cuộc thi hát - Khác nhau: + Các loài chim đều hồi hộp, lo lắng, yên lặng đợi chờ. + Vẹt thì chủ quan, huênh hoang, tự phụ	0,5 0,5
	10	- Bài học: Không nên huênh hoang, tự phụ; biết khiêm tốn, lắng nghe, học hỏi để tạo ra giá trị riêng của bản thân;..... (HS có thể diễn đạt khác nhau miễn hợp lý theo yêu cầu của của câu hỏi)	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> <i>Kể về 1 trải nghiệm đáng nhớ của bản thân</i>	0,25
		<i>c. Kể lại trải nghiệm đáng nhớ</i> HS có thể triển khai trải nghiệm của bản thân theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ. - Các sự kiện chính. - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân em.	2,5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i>	0,5

HẾT